

Số: 45 / 2018/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Ninh Thuận tại Tờ trình số 13/TTr-CAT-PV11 ngày 20/6/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 / 7 / 2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận: ✓

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế & CCHC, TP - Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, NC;
- Lưu: VT, NV. ^{Vấn}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vinh



QUY CHẾ

Phối hợp quản lý về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
(Ban hành kèm theo Quyết định số A/2./2018/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết gọn là Sở, ban, ngành) và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là UBND cấp huyện) trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện.
2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các quy định pháp luật khác có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; bảo đảm yêu cầu về chính trị, pháp luật, ngoại giao.
2. Bảo đảm chủ động, phối hợp chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Mọi thông tin, tài liệu trao đổi hoặc nội dung phối hợp nếu thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành
5. Các hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện đề xuất, tham mưu UBND tỉnh trong việc xây dựng, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; tham mưu UBND tỉnh thực hiện nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ.

2. Các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện chủ động nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Nếu văn bản quy phạm pháp luật đề xuất, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh thì sau khi hoàn thành việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo văn bản theo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp phải phối hợp với Công an tỉnh để đề nghị Bộ Công an có ý kiến (theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ) trước khi trình Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh xem xét, ký ban hành. Nếu văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện hoặc cấp xã thì phải đề nghị Công an tỉnh có ý kiến trước khi xem xét, ký ban hành.

Điều 6. Phối hợp tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ của ngành Công an.

b) Trao đổi, thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và UBND cấp huyện về chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất

cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; các mẫu giấy tờ, mẫu con dấu do Bộ Công an, Công an tỉnh cấp cho người nước ngoài.

c) Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục và sử dụng các loại mẫu, giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

d) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc thống kê theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện trong việc tiếp nhận, xác minh về hồ sơ quốc tịch.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài xử lý các vấn đề phát sinh trong công tác lãnh sự liên quan đến người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các ngành liên quan kiểm tra, thẩm định giấy phép hành nghề y, dược và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật đối với người nước ngoài thực hiện khám, chữa bệnh, kinh doanh các loại dược phẩm trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Lao động và Thương binh – Xã hội, cơ quan có liên quan trong việc xem xét, giải quyết cho người nước ngoài tham gia giảng dạy tại các trường học và tại các trung tâm, cơ sở đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan tham mưu, thực hiện việc tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định, chấp thuận và thông báo nhu cầu người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển và quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện trong công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin, kiểm tra, quản lý hoạt động của tổ chức, cá nhân người nước ngoài trên khu vực biên giới biển theo quy định tại Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ.

8. Các Sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và UBND cấp huyện có trách nhiệm

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và phạm vi thuộc quyền quản lý. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc cư trú và hoạt động của người nước ngoài (nội dung, chương trình, thời gian làm việc, nhân sự, những vấn đề cần chú ý trong quá trình cư trú, hoạt động tại địa phương) với Công an tỉnh

trước khi người nước ngoài đến làm việc tại cơ quan, tổ chức mình hoặc làm việc tại các đơn vị trực thuộc để phối hợp quản lý, bảo đảm cho người nước ngoài cư trú và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Công an tỉnh trong công tác nắm tình hình, xử lý các vấn đề liên quan đến cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; thống kê, thông báo, trao đổi thông tin về việc cấp thị thực, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép lao động, giấy phép hành nghề, đăng ký kết hôn, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và các nội dung khác liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài khi có yêu cầu.

c) Khi mời, bảo lãnh người nước ngoài đến làm việc tại cơ quan, tổ chức mình hoặc giải quyết công việc khác có liên quan phải phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Khi có vụ việc phát sinh liên quan đến người nước ngoài hoặc người nước ngoài có dấu hiệu vi phạm pháp luật Việt Nam phải kịp thời thông báo cho cơ quan Công an và Văn phòng UBND tỉnh để giải quyết theo quy định của pháp luật. Nếu phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong thì trong vòng 12 giờ kể từ khi phát hiện phải trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh để thông báo cho cơ quan đại diện nước mà người đó là công dân.

d) Khi nhận được quyết định chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh, buộc xuất cảnh của người có thẩm quyền quy định tại Điều 22 và khoản 2 Điều 30 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam phải thông báo kịp thời cho Công an tỉnh bằng văn bản để phối hợp giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh

1. Thanh tra tỉnh phối hợp với Công an tỉnh tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và UBND cấp huyện.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thống nhất kế hoạch kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và UBND cấp huyện trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 8. Phối hợp thực hiện công tác phòng, chống vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và UBND cấp huyện thực hiện công tác nắm tình hình cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh hoặc xử lý các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

b) Thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan, UBND cấp huyện về phương thức, thủ đoạn phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và trên địa bàn tỉnh để chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý. Phối hợp cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện và xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và UBND cấp huyện có trách nhiệm thông báo, cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về các vụ việc phát sinh liên quan đến người nước ngoài hoặc người nước ngoài có dấu hiệu vi phạm pháp luật Việt Nam trong quá trình cư trú và hoạt động tại địa phương để điều tra, xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật; đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ việc.

3. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam nhưng thuộc diện ưu đãi, miễn trừ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Điều 9. Phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

1. Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thông tin đối ngoại; chỉ đạo cơ quan truyền thông đại chúng tuyên truyền, phổ biến pháp luật

nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

3. UBND cấp huyện chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ở địa phương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác phối hợp quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh được bố trí từ ngân sách của các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện. Trường hợp cần bổ sung, hỗ trợ kinh phí chủ động phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Quy chế này. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả công tác phối hợp để có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.
2. Các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.
3. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/11) hoặc khi có yêu cầu các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và UBND cấp huyện được phân công nhiệm vụ theo Quy chế này có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.
4. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp trình UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn hoặc xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
DÂN CHỦ TỊCH



Lưu Xuân Vĩnh